

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN DIÊN KHÁNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 17 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/HS-ST ngày 02 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H (tên gọi khác: không) - sinh năm 1984 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1958); gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; có vợ là Phan Thị N1, sinh năm 1986; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Lê Thái S - sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; ông S có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1957

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; bà L và ông T có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; ông H1 có mặt.

+ Ông Lê Ngọc P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông P vắng mặt.
+ Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện D, Khánh Hòa.
Bà V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/11/2023, Nguyễn Trọng H đến quán “Cây Mận” do bà Phan Thị L1 làm chủ thuộc tổ dân phố P, thị trấn D để uống bia. Trong lúc ăn uống, H nảy sinh mâu thuẫn với Nguyễn Hồng V1 nên xảy ra cãi nhau. Con bà L1 là Lê Thái S, Lê Văn T can ngăn nên V1, H ra về. Do vẫn còn bức tức nên H quay lại quán để tìm V1, H la lối to tiếng nên S đẩy H ra ngoài đường, đóng cổng, H xô đẩy, dùng chân đạp bung chốt cổng, nên H và S cãi nhau. H lấy dao xép (loại dao quắm) gắn chung với chìa khóa tấn công S, S bỏ chạy. H chạy 01 đoạn thì đuổi kịp S, S quay người lại bị H dùng dao rạch 01 nhát trúng vào cánh tay phải làm S ngã xuống đường; H tiếp tục rạch nhiều phát vào cánh tay trái rồi đè lên người S rạch tiếp vào ngực S gây thương tích. S vùng dậy chạy về quán “Cây mận” lấy 01 cây xà beng để quay lại đánh H, thấy trên người S chảy máu, T lấy 01 cây tuýp bằng kim loại đuổi theo sau. S dùng xà beng đánh H, H dùng tay trái giữ cây xà beng, tay còn lại dùng dao rạch nhiều nhát vào cánh tay trái của S. Thấy vậy T dùng tuýp đánh nhiều cái vào người Hùng, H buông cây xà beng đang giữ quay ra rượt đuổi đánh T, S đuổi theo cầm cây xà beng đánh H một nhát từ phía sau trúng vùng đầu làm H té ngã. T, S tiếp tục đánh vào người Hùng thì được người dân can ngăn. H, S được đưa đi bệnh viện xử lý vết thương, điều trị.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 40 ngày 29/01/2024 của Trung tâm P1 thương tích của Nguyễn Trọng H tại thời điểm giám định là 04%.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 52 ngày 06/02/2024 của Trung tâm P1 thương tích của Lê Thái S: Vùng vai phải có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 02%; vùng cánh tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%; vùng cẳng tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%; vai trái có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 02%; vùng thượng đòn trái có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 01%; vùng thành ngực trái có 02 vết sẹo kích thước trung bình, mỗi sẹo trung bình tỷ lệ thương tật 02%; vùng cánh tay trái sẹo kèm theo đứt cơ nhị đầu, tỷ lệ thương tật 06%. Tổng tỷ lệ thương tích của Lê Thái S tại thời điểm giám định là 16%, thương tích không nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 06/3/2024, Nguyễn Trọng H có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Lê Văn T bị thương tích xây sát nhẹ, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu H bồi thường.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng H thành khẩn khai báo, ăn hối cải, bồi thường khắc phục thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: 01 cây xà beng bằng kim loại hình trụ dài 95cm, đường kính 03cm, một đầu dẹp, 01 đầu nhọn. 01 cây tuýp bằng kim loại bị cong, dài 73cm, đường kính 2,5cm, bên trong rỗng. 01 con dao bằng kim loại, loại dao xếp, lưỡi dài 08cm, cong quắm, cán dài 12cm. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận của bị cáo số tiền bồi thường 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKSDK ngày 04/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận của bị cáo 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 cây xà beng bằng kim loại hình trụ dài 95cm, đường kính 03cm, một đầu dẹp, 01 đầu nhọn. 01 cây tuýp bằng kim loại bị cong, dài 73cm, đường kính 2,5cm, bên trong rỗng. 01 con dao bằng kim loại, loại dao xếp, lưỡi dài 08cm, cong quắm, cán dài 12cm. Về án phí: Bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xác nhận đã nhận của bị cáo 5.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Người làm chứng ông Lê Ngọc P vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Qua các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo và các đương sự khác tại phiên tòa có cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 26/11/2023, Nguyễn Trọng H đến quán N2 do bà Phan Thị L1 làm chủ để uống bia, trong lúc ăn uống thì xảy ra mâu thuẫn với bạn nhậu nên con trai của chủ quán là Lê Thái S và Lê Văn T can ngăn nên bị cáo đi về. Do còn bức tức, bị cáo quay lại quán la lối nên S đẩy bị cáo ra ngoài đường đóng cổng, bị cáo đập bung chốt cổng nên hai bên cãi nhau và xảy ra xô xát, bị cáo dùng dao xéps tấn công S, S bỏ chạy. Bị cáo đuổi theo dùng dao rạch 01 nhát trúng vào cánh tay phải làm S ngã xuống đường rồi tiếp tục rạch nhiều nhát vào cánh tay trái và đè lên người rạch tiếp vào ngực của S gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% tại các vị trí: Vùng vai phải có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 02%. Vùng cánh tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%. Vùng cẳng tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%. Vai trái có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 02%. Vùng thượng đòn trái có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 01%. Vùng thành ngực trái có 02 vết sẹo kích thước trung bình, mỗi sẹo trung bình tỷ lệ thương tật 02%. Vùng cánh tay trái sẹo kèm theo đứt cơ nhị đầu, tỷ lệ thương tật 06%.

Hành vi bị cáo dùng dao xéps là hung khí nguy hiểm, liên tiếp rạch nhiều nhát lên người người bị hại vào ngày 26/11/2023, gây tổn hại sức khỏe với tỷ lệ thương tật 16% cho bị hại là hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định của Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSDK ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

[3.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng một phút nông nổi không kiềm chế bản thân, lợi dụng có dao xéps bên mình, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó, xét cần xử nghiêm đối với bị cáo để bảo đảm tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, xét áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với Lê Thái S, Lê Văn T có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho Nguyễn Trọng H với tỷ lệ thương tật 04%. H có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính đối với T, S là phù hợp.

Đối với hành vi H dùng chân đạp bung chốt cổng nhà bà L1, bà L1 xác nhận không hư hỏng gì, bà L1 không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bằng kim loại, loại dao xếp, lưỡi dài 08cm, cong quắm, cán dài 12cm của Nguyễn Trọng H là vật chứng phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. 01 cây xà beng bằng kim loại hình trụ dài 95cm, đường kính 03cm, một đầu dẹp, 01 đầu nhọn của Lê Thái S; 01 cây tuýp bằng kim loại bị cong, dài 73cm, đường kính 2,5cm, bên trong rỗng của Lê Văn T; xét không còn giá trị sử dụng, không ai yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây xà beng bằng kim loại hình trụ dài 95cm, đường kính 03cm, một đầu dẹp, 01 đầu nhọn. 01 cây tuýp bằng kim loại bị cong, dài 73cm, đường kính 2,5cm, bên trong rỗng. 01 con dao bằng kim loại, loại dao xếp, lưỡi dài 08cm, cong quắm, cán dài 12cm.

(Đặc điểm của các vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương

